

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2019/HS-PT
Ngày: 03-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Đình Triết

2. Ông Văn Công Dân

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 111/2019/HS-PT ngày 11/3/2019, đối với bị cáo Hoàng Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L**, sinh năm 1973 tại tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K và bà Ngụy Thị M; bị cáo có vợ là Ma Thị Kh và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2018 đến ngày 20/12/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phùng Xuân H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn L là người sử dụng ma túy, loại thuốc phiện, số thuốc phiện L có được là mua của một người đàn ông (chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Quá trình sử dụng thuốc phiện, phần bã thuốc phiện còn lại (gọi là sái thuốc phiện), L gom lại sau mỗi lần hút và cất giữ khi nào hết thuốc phiện thì lấy ra sử dụng cho đến khi nào xái thuốc phiện không còn sử dụng được nữa thì L vứt bỏ.

Khoảng 18 giờ ngày 11/9/2018, Hoàng Văn L lấy xái thuốc phiện bỏ vào một chiếc cốc bằng gốm sứ, tiếp đó L bỏ vào trong chiếc cốc một gói chất bột màu trắng (chất bột này L gọi là thuốc đau đầu). Sau đó, L dùng chày gỗ nghiền, giã cho xái thuốc phiện nhuyễn với chất bột màu trắng, rồi nấu hỗn hợp này trên ngọn đèn dầu do L tự chế, khi đun hỗn hợp này nóng lên, dẻo lại, có màu đen. Lúc này, L đổ ra, dùng tay lăn xái thuốc phiện đã nấu thành từng viên nhỏ để tiện sử dụng. Khi L chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Ea Súp phối hợp với công an xã C bắt và lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ 03 cục chất rắn màu đen, có kích thước: (0,8 x 1,3) cm; (1,2 x 2,3) cm; (1,2 x 3,3) cm và tiến hành niêm phong.

Ngày 12/9/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp tiến hành khám xét tại nhà rẫy của Hoàng Văn L và thu giữ: 01 túi nylon màu trắng, bên trong túi nylon có 01 gói giấy bạc màu đồng, bên trong gói giấy bạc có 02 gói nylon màu trắng, hình chữ nhật, bên trong 02 gói nylon đều có chứa chất rắn màu đen, kích thước gói thứ nhất (1,8 x 2,7) cm, gói thứ hai (1,6 x 2) cm, theo L khai nhận đây là thuốc phiện; 07 gói nylon màu trắng, bên trong các gói nylon có chứa chất rắn màu đen, vón cục, các gói có kích thước khác nhau, miệng các gói được hàn kín, theo L khai đây là xái thuốc phiện đã dùng hết.

Tại Bản kết luận giám định số: 811/GĐMT-PC09 ngày 17/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu đen đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,6840 gam, loại: Thuốc phiện.

Tại Bản kết luận giám định số: 4367/C09B ngày 22/11/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an, kết luận:

- 03 cục chất rắn màu đen được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Xái thuốc phiện, khối lượng 5,9475 gam, hàm lượng Morphine: 0,27%. Quy đổi ra lượng thuốc phiện là 0,11895 gam.

- Chất rắn màu đen đựng trong 07 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Xái thuốc phiện, khối lượng 20,8500 gam, hàm lượng Morphine: 0,26%. Quy đổi ra lượng thuốc phiện là 0,417 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2018 đến ngày 20/12/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/02/2019 bị cáo Hoàng Văn L có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý và đúng pháp luật. Về mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà bản sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi bị cáo tàng trữ thuộc phiện có khối lượng ít, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên cũng cần phải cách ly bị cáo với xã hội, để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt; áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 01 năm tù. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến bào chữa cho rằng: Việc cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật. Tuy nhiên mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, bởi lẽ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức hạn chế; hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn; gia đình bị cáo có công với Cách mạng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đồng thời bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và phạm tội lần đầu, nên cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo đồng ý với ý kiến bào chữa của người bào chữa và không tranh luận gì thêm; bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Hoàng Văn L tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 11/9/2018, tại nhà của bị cáo Hoàng Văn L ở thôn B xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã bắt quả tang Hoàng Văn L có hành vi tàng trữ thuộc phiện để sử dụng. Qua khám xét đã thu giữ số lượng thuốc phiện mà bị cáo đã tàng trữ để sử dụng, qua giám định có khối lượng là 2,21995 gam thuốc phiện. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 249

của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, hành vi này là nguyên nhân gây tổn hại cho sức khỏe con người, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung của xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, bởi lẽ: Số lượng thuốc phiện mà bị cáo tàng trữ có khối lượng ít; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số và gia đình có công với Cách mạng, ông nội của bị cáo được Nhà nước tặng bằng “Có công với Nước”, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Như vậy thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo. Do đó cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, nên cần chấp nhận. Đối với ý kiến của người bào chữa về các tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần, nên bị cáo Hoàng Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2018 đến ngày 20/12/2018.

[2] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Bình